

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN
Năm học: 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 2491/SGDĐT ngày 04/10/2012 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày của các trường tiểu học;

Căn cứ Công văn số 1580/SGDĐT- GDTH ngày 18/9/2020 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học từ năm học 2020-2021 theo CTGDPT 2018;

Căn cứ quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 1957/SGDĐT-GDMNTH ngày 02/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 1135/PGDĐT-TH ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD - ĐT Hội An v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025

Căn cứ Kế hoạch giáo dục trường TH Lê Độ năm học 2024 - 2025, bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch Chuyên môn năm học 2024 - 2025 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh năm học:

- Năm học 2024-2025 là năm học tiếp tục thực hiện chương trình GDPT 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29/-NQ/TW về Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Là năm học thứ năm thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 4610/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về xây dựng “Trường học hạnh phúc” với 3 tiêu chí: yêu thương, an toàn và tôn trọng;

- Thực hiện xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, quy chế phối hợp, thực hiện tốt văn hoá ứng xử trong CBCCVC và người lao động. Xây dựng người CBCC “Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu”.

- Tiếp tục đẩy mạnh Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” lồng ghép cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương về đạo đức tự học và sáng tạo” và đẩy mạnh phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện- học sinh tích cực” góp phần nâng cao chất lượng GDĐT cho học sinh

2. Thuận lợi:

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục; Đảng uỷ; chính quyền địa phương, được sự đồng thuận của Ban đại diện CMHS toàn trường;
- Đội ngũ CBGVNV của nhà trường có tinh thần trách nhiệm, sẵn sàng phối hợp hỗ trợ lẫn nhau trong các hoạt động giáo dục.
- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định. Các hoạt động giáo dục và phong trào thi đua của nhà trường vẫn đảm bảo tốt. Nhà trường vẫn duy trì danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2
- Trường có đầy đủ GVBM: Âm nhạc; Mĩ thuật, Tiếng Anh, Tin học, GDTC nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học một cách chủ động và hiệu quả.
- 100% học sinh học 2 buổi/ngày, học sinh ngoan, tích cực trong học tập và rèn luyện, trong các hoạt động tập thể.
- Nhà trường có đủ 19 phòng/19 lớp; đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại, có 100% CBGVNV ứng dụng thành thạo CNTT trong quản lý, giảng dạy và công việc.
- Trường có nhà đa năng, sân bóng đá mini, sân trường rộng rãi, thoáng mát.

3. Khó khăn:

- Nhiều gia đình HS có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi cha, mẹ; cha mẹ li hôn, các em sống với ông bà đã già yếu, bệnh tật.
- Một số HS ở vùng kinh tế, nơi khác chuyển về, việc học tập các em chưa có nề nếp, các kĩ năng còn hạn chế.
- Trường có nhiều HS khuyết tật học hoà nhập, một số em bị tự kỉ, tăng động thái quá, giảm chú ý, không tập trung cho việc học tập.
- Có 27 GV/19 lớp. Tỷ lệ 1.47 GV/lớp
- Có 3/27 GV chưa đạt trình độ Đại học theo Luật giáo dục năm 2019.

III. CÁC NHIỆM VỤ , CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học:

1.1. Nội dung:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 1957/SGDĐT-GDTH ngày 02/08/2024 của Sở GDĐT, Công văn số 1135/PGDĐT-TH ngày 09/09/2024 của Phòng GDĐT Hội An; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.
- Tổ chức dạy học đầy đủ tất cả các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học;

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học. Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Đối với lớp 1, lớp 2 các em học sinh được làm quen với Tin học để đáp ứng sở thích, nhu cầu và giúp GV phát hiện, bồi dưỡng năng lực Tin học, tư duy khoa học máy tính nhằm giáo dục kỹ năng công dân số, nuôi dưỡng đam mê khám phá khoa học, công nghệ cho học sinh đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo Chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3,4,5 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018. Dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT. Thực hiện chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và Công văn số 222/PGDĐT-TH ngày 31/3/2020 của Phòng GDĐT. Sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT; đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi...Thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh. Xây dựng kế hoạch thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục STEM đảm bảo chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường, địa phương; tăng cường công tác tuyên truyền để tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực của cộng đồng triển khai thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục

đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học

- Tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT- BGDDĐT ngày 04/9/2020 Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh được hình thành và phát triển năng lực cốt lõi bao gồm các năng lực chung: *Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo*. Các năng lực đặc thù: *Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất*.

- 100% học sinh được hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu: *yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*

* Kết quả Giáo dục học sinh cuối năm:

TS HS	HT xuất sắc	HT tốt	Hoàn thành	Chưa HT
Lớp 1				
121/63	61 - 50.4%	18 - 14.8%	39 - 32.2%	3 - 2.6%
Lớp 2				
137/58	53 – 38,7%	28 – 20,4%	55 – 40,1%	1 – 0,8%
Lớp 3				
119/48	48 – 40%	25 – 21,4%	46 – 38,6%	0
Lớp 4				
119/64	49 – 41,2%	14 – 11,7%	56 – 47,1%	0
Lớp 5				
154/72	74 – 48,1%	22 – 14,3%	58 – 37,6%	0
Toàn trường				
650/305	285 – 43,8%	107 – 16,5%	254 – 39,1%	4 – 0,6%

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: Đạt tỷ lệ từ 99 % trở lên

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 154/154 - Tỷ lệ 100%;

*Khen thưởng danh hiệu học sinh xuất sắc, học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện (theo Điều 13 của Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ban hành 04/9/2020):

50-70%

*Các hội thi, giao lưu cấp trường, cấp thành phố:

- Phần đấu học sinh tham gia giao lưu Trạng nguyên tuổi nhỏ cấp thành phố đạt giải (mỗi khối 2 giải)

- Phần đấu học sinh giao lưu Tin học trẻ cấp thành phố: 1 giải

- Phần đấu học sinh giao lưu Olympic Tiếng Anh cấp thành phố: 1 giải

1.3. Giải pháp:

- Tổ chức cho giáo viên, tổ chuyên môn học tập quán triệt lại các văn bản chỉ đạo về chuyên môn, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

- Nhà trường phối hợp với công đoàn làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tự học tự rèn, nâng cao đạo đức nhà

giáo theo Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

- Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng đổi mới phương pháp, và hình thức tổ chức dạy học phù hợp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018 của Bộ GDĐT về Kế hoạch thực hiện “Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025. Nắm chắc số liệu trẻ khuyết tật trong độ tuổi đi học. Phối hợp với các cấp chính quyền địa phương, tiếp tục thực hiện chế độ chính sách cho học sinh dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật học hoà nhập đang học tại các cơ sở giáo dục giai đoạn 2021-2026 theo Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam.

- Tiếp tục tổ chức sinh hoạt chuyên môn (SHCM) theo hướng nghiên cứu bài học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, đưa SHCM trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; tạo điều kiện để mỗi giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Thực hiện bàn giao chất lượng học sinh đầu năm cho từng giáo viên chủ nhiệm và bàn giao HS cuối cấp học.

- Mỗi tổ chuyên môn và giáo viên có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, xây dựng kế hoạch năm học, học kì, tháng phù hợp với tình hình thực tế của tổ,

- Làm tốt công tác chủ nhiệm, tăng cường công tác xã hội hoá giáo dục, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

2. Công tác PCGDTH-XMC

2.1. Yêu cầu:

- Thực hiện NĐ 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về công tác PCGD-XMC.

- Thực hiện TT 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 về điều kiện đảm bảo các nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC

- Thực hiện tốt phần mềm về quản lý PCGD-XMC.

- Thực hiện tốt công tác điều tra, cập nhật trình độ dân số từ 0-60 tuổi.

- Thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.

- Thực hiện tốt công tác lưu trữ, cập nhật HSSS.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Trang bị đầy đủ các điều kiện về CSVC phục vụ giáo viên, học sinh trong quá trình giảng dạy và học tập.

- Xây dựng môi trường thân thiện. Trường lớp xanh, sạch, đẹp.

2.2. Chỉ tiêu:

- Huy động 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp.

- Huy động 100% trẻ 6t vào lớp 1.

- Không có trường hợp HS ngồi sai lớp, HS bỏ học.

- Công nhận xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3. Công tác XMC đạt mức độ 2

2.3. Giải pháp:

- Lập kế hoạch điều tra cập nhật, xử lý thông tin, thống kê số liệu PCGDTH-XMC
- Cập nhật các loại HSSS, bảng biểu chính xác.
- GV lên lớp thực hiện ĐMPPGD, tổ các các hình thức học tập đa dạng, lôi cuốn HS tham gia
- Thực hiện giảng dạy sát đối tượng phù hợp với khả năng của từng HS.
- Quan tâm đến các đối tượng học sinh: HSKT, HS có hoàn cảnh gia đình khó khăn, HS khó khăn trong học tập.
- Đảm bảo các điều kiện CSVC, các phòng chức năng, thiết bị dạy học.

3. Hoạt động tổ chuyên môn:

3.1. Yêu cầu:

- Mỗi tổ chuyên môn và giáo viên có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, có kế hoạch năm học, học kì, tháng phù hợp với tình hình thực tế của tổ và thực hiện lưu trữ, cập nhật thông qua hồ sơ điện tử của nhà trường.
- Xây dựng và duy trì tốt nề nếp sinh hoạt và thực hiện việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đi sâu vào giải quyết những vấn đề còn vướng mắc khó khăn trong giảng dạy, xây dựng lịch kiểm tra nội bộ, lịch bồi dưỡng chuyên môn ở tổ.
- Làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học, chỉ đạo tốt việc dạy học theo chuẩn kiến thức kĩ năng nội dung dạy học buổi thứ hai trong ngày
- Phát huy vai trò của TTCM trong việc điều hành, thực hiện kế hoạch chuyên môn của tổ, trường. Phát huy vai trò của GV cốt cán trong việc nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ GV.

3.2. Chỉ tiêu:

- 100% GV thực hiện đảm bảo qui chế chuyên môn.
- Dự giờ: 2 lần/môn/kì/GV.
- Tổ chức ngoại khoá, hoạt động trải nghiệm: 2 lần/năm/tổ và tổ chức HĐTN xuyên suốt chương trình môn học.
- Sinh hoạt tổ chuyên môn: 2lần/ tháng.
- Xếp loại CM: Giỏi: 15 TL : 55,6 % Khá: 12 TL: 44,4 %
- Ký duyệt HSSS GV, HSSS tổ CM trên hồ sơ điện tử.
- Kiểm tra HSSS GV: 1 lần /HK - Kiểm tra HSSS tổ CM: 2 lần/HK.
- Kiểm tra hoạt động sư phạm: 8 GV (30%)
- Kiểm tra chuyên đề 2 lần/GV/HK (kể cả kiểm tra nề nếp, dự giờ đột xuất)
- Kiểm tra khác: 30 lượt - Kiểm tra đột xuất nề nếp dạy học
- Kiểm tra đột xuất nề nếp dạy học
- Kiểm tra việc thực hiện CTGDPT 2018

3.3. Giải pháp :

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn, thực hiện khai thác mạng thông tin để phục vụ chuyên môn.
 - Thường xuyên thực hiện việc thăm lớp lẫn nhau giữa các thành viên trong tổ.
- BGH tham gia sinh hoạt với tổ CM, kịp thời tháo gỡ những khó khăn của GV trong quá trình giảng dạy.

- TTCM tăng cường dự giờ GV trong tổ để hỗ trợ tay nghề cho các thành viên trong tổ. Đặc biệt quan tâm đến những GV mới chuyển công tác, GV mới về trường, giúp GV mau chóng hòa nhập với môi trường làm việc.
- Thường xuyên trao đổi, RKN trong giảng dạy giữa các lớp trong khối.

*** Các chỉ tiêu đăng ký thi đua:**

- Giáo viên dạy giỏi cấp Trường: 80% trở lên
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 5 người (14,3%)
- SKKN: 5/5 SKKN được công nhận cấp TP

IV. Lịch trình thực hiện kế hoạch:

Thời gian	Nội dung công việc	Chỉ tiêu/ Kết quả	Người phụ trách	Nguồn lực	Điều chỉnh
Tháng 8	-Tập huấn ANQP -Tập huấn GDTC lớp 5 - Tập huấn môn T. Anh lớp 1,2,5		Phòng GD- ĐT	PHT, TTCM K3,4 GV GDTC GV T. Anh	
Tháng 9	- Dự tổng kết năm học 2023-2024 và triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025. - Chuyên đề Tiếng Anh lớp 5 - Chuyên đề GDTC lớp 5 - Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng NCBH. Học tập lại các VB chỉ đạo của các cấp. -HN CBCC cấp Tổ, cấp Trường - Tập huấn giáo dục Stem, phòng tránh bom mìn, giáo dục ANQP - Tham gia chương trình BDTX - Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng NCBH. *Thao giảng: Tổ 1,3,5: Toán, Tổ 2,4: TV *Chuyên đề: Tổ 4: Thiết kế các hoạt động vận dụng – củng cố kiến thức nhằm phát huy năng lực sáng tạo và tự chủ, tự học cho học		Phòng GD- ĐT TH. LTV TH. LTV Tổ CM Tổ CM, BGH c. Quyên, Đ. Thanh, K. Anh Phòng GD - ĐT	Nhà trường BGH, GV T.Anh GV GDTC	

	sinh trong môn Tiếng Việt 4.				
Tháng 10	- Chuyên đề môn Toán lớp 5 - Chuyên đề môn MT lớp 5 - Chuyên đề Quản lý - Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng NCBH. *Thao giảng: Tổ 1,2,3,4,5: Tiếng Việt *Chuyên đề: - K1: Vận dụng phương pháp dạy học tích hợp nhằm nâng cao hiệu quả học văn cho học sinh lớp 1. - K2: Hướng dẫn học sinh viết tốt đoạn văn theo yêu cầu của sách giáo khoa. - K3: Biện pháp giúp học sinh xác định đúng từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm trong môn Tiếng Việt. - K4: Thiết kế các hoạt động vận dụng – củng cố kiến thức nhằm phát huy năng lực sáng tạo và tự chủ, tự học cho học sinh trong môn Tiếng Việt 4 - K5: Khơi dậy hứng thú học Luyện từ và câu cho học sinh tiểu học qua trò chơi học tập		TH. Cẩm Thanh Tổ CM	BGH, GV lớp 5, GV MT BGH GV nhà trường	
	- Ngày hội Stem - Chuyên đề quản lý: biện pháp nâng chất lượng GD Stem - Hội thi GVDG cấp Trường - Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng NCBH. *Thao giảng: Tổ 1: Toán, 2: GDTC, Tổ 3: ĐĐ, Tổ 4: CN, Tổ 5: KH *Chuyên đề: - K1: Ứng dụng CNTT nhằm đổi mới sáng tạo phương pháp giảng dạy môn Toán 1 định		TH-THCSTư thực Hội An TH Sơn Phong BGH Tổ CM	CBQL, TTCM K5	

Tháng 11	hướng phát triển năng lực toàn diện cho học sinh. K2: Sử dụng thảm xốp để dạy học giúp học sinh hứng thú và nâng cao hiệu quả học tập khi tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất ở Trường tiểu học Lê Độ. K3: Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho học sinh qua môn Đạo đức K4: Dạy môn CN theo hướng phát triển NL - PC HS K5: Vận dụng hiệu quả giáo dục STEM vào môn Khoa học lớp 5, theo định hướng Chương trình GDPT 2018 - Sinh hoạt theo chủ điểm biết ơn thầy cô giáo - Đánh giá giai đoạn GHKI: K1-5		Ban HĐNGLL CM, TTCM K4,5		
Tháng 12	- Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng NCBH. Thao giảng: Tổ 1,3: TV, Tổ 2: ĐĐ, Tổ 4: KH, Tổ 5: ĐL Chuyên đề: K1: Tổ chức hoạt động trải nghiệm và trò chơi học tập để mở rộng vốn từ cho học sinh lớp 1. K2: Một số biện pháp tạo hứng thú giúp học sinh học tốt môn Đạo đức. K3: Nâng cao hiệu quả dạy học môn Tiếng Việt theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất K4: Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh thông qua dạy học chủ đề “Chất” môn Khoa học 4 K5: Vận dụng hiệu quả phương pháp học theo nhóm trong giảng dạy môn Lịch sử và Địa lí 5 - Giao lưu Olympic Tiếng Anh cấp Trường		Tổ CM BGH, Tổ GV Tiếng Anh		

	- Ôn tập HKI		Tổ CM		
Tháng 1+2	- Chuyên đề TV 4 - Chuyên đề TNXH 3 - Chuyên đề Tin học, CN 5 - Công tác chỉ đạo xây dựng Trường học Hạnh phúc. Dạy môn: Âm nhạc - Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng NCBH. Thao giảng: Tổ 1: MT, Tổ 2: TNXH, Tổ 3: Toán, Tổ 4: ĐL, Tổ 5: CN Chuyên đề: K1: Biện pháp dạy môn MT theo hướng phát triển năng lực phẩm chất HS K2: Tổ chức một số hoạt động trò chơi trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội. K3: Phương pháp dạy học tích cực phát triển năng lực môn Toán K5: Ứng dụng Stem vào công nghệ 5 - KT HKI - Tổ chức HĐTN, ngày hội Stem cho HS - Sơ kết HKI - Giao lưu Olympic T.Anh cấp TP - Giao lưu TN cấp Trường		TH Cẩm Phô Cụm 2 Tổ CM BGH, TTCM K1-5 BGH, TTCM K1-5 Phòng GD- ĐT BGH, TTCM	CBQL, GV khối 4 CBQL, GV khối 3 CBQL, GV Tin, CN CBQL, TTCM K5 GV nhà trường	
	- Chuyên đề GDTC5 - Chuyên đề T. Anh 5 - Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng NCBH. *Thao giảng: Tổ 1: TNXH, Tổ 2: Toán, Tổ 3: TV, Tổ 4: AN, Tổ 5: GDTC		TH- THCS Quang Trung	CBQL, GV T. Anh, GV GDTC	

Tháng 3	*Chuyên đề: K1: Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua giảng dạy môn TNXH lớp 1. K2: Giúp học sinh thực hiện tốt bảng chia 2,5. K3: Hình thành và phát triển kỹ năng viết văn cho học sinh K4: Dạy ÂN theo hướng phát triển NL – PC học sinh K5: Nâng cao tính tích cực trong học tập môn Giáo dục thể chất 5 - KT GHKII		Tổ CM BGH, Tổ 4,5		
Tháng 4	- Chuyên đề GDĐP 5 - Chuyên đề LS & ĐL5 - Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng NCBH. *Thao giảng: Tổ 1: Toán, Tổ 2, 3, 4: TV, Tổ 5: ĐĐ *Chuyên đề: K1: Đa dạng hóa các trò chơi học tập nhằm phát huy năng lực theo định hướng GDPT mới cho học sinh trong môn Toán 1 K2: Biện pháp giúp học sinh xác định đúng từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm trong môn Tiếng Việt. K3: Hình thành và phát triển kỹ năng nói cho học sinh môn thông qua môn Tiếng Việt phần nói và nghe K4: Bồi dưỡng phẩm chất tự tin và năng lực sáng tạo cho học sinh thông qua tiết Nói và nghe Tiếng Việt 4 K5: Biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học môn đạo đức theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 5 - Giao lưu TNNT cấp TP		TH Bùi Chát Tổ CM BGH, TTCM K4,5 Phòng GD –		

